

Đàm Thị Hiền (2024). Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong bối cảnh hiện nay. *Tạp chí nghiên cứu Chính sách và Phát triển*, 02(2024), 81-91

*Tạp chí Nghiên cứu
Chính sách
và Phát triển*

Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong bối cảnh hiện nay

© Học viện
Chính sách
và Phát triển 2024
© CSR, 2024

Bài báo khoa học

Đàm Thị Hiền (TS)

Khoa Quản trị kinh doanh, Học viện Chính sách và Phát triển
Email: hiendt@apd.edu.vn

Tóm tắt:

Trong những năm vừa qua, hoạt động rửa tiền đã và đang trở thành một vấn nạn đối với nhiều quốc gia trên thế giới và là vấn đề được cả cộng đồng quốc tế quan tâm, trong đó, Việt Nam là một quốc gia hội tụ rất nhiều yếu tố thuận lợi cho hoạt động rửa tiền, đặc biệt trong lĩnh vực ngân hàng. Đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền có vai trò quan trọng trong việc phòng, chống rửa tiền trong bối cảnh hiện nay. Bài viết tập trung nghiên cứu đánh giá nguy cơ rửa tiền; phân tích, đánh giá thực trạng đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng. Từ đó, đề xuất giải pháp tăng cường đào tạo nâng cao năng lực PCRT trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam.

Ngày nhận bài:
28/7/2024
Bản sửa lại lần 1:
05/9/2024
Ngày duyệt bài:
15/9/2024

Mã số: TC080224

Từ khóa: Đào tạo; Phòng, chống rửa tiền; ngân hàng; Việt Nam

Abstract:

In recent years, money laundering has emerged as a significant issue for many countries around the world and is a matter of concern for the international community. Vietnam, in particular, presents numerous favorable conditions for money laundering activities, especially within the banking sector. Enhancing training capacity for anti-money laundering efforts plays a crucial role in combating this issue in the current context. This article focuses on assessing the risks of money laundering, analyzing the current state of training programs aimed at enhancing capacity for anti-money laundering in the banking sector, and proposing solutions to strengthen such training initiatives in Vietnam.

Keywords: Training; Prevention and combat of money laundering; bank; Vietnam

1. Đặt vấn đề

Hoạt động rửa tiền có ảnh hưởng tiêu cực bao trùm lên nhiều lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội, chính trị, an ninh, quốc phòng... của tất cả các quốc gia. Là hành vi tội phạm về tài chính, hoạt động rửa tiền làm tăng tội phạm buôn lậu và trốn thuế, tham nhũng, tài trợ cho các hoạt động khủng bố, làm méo mó các hoạt động thương mại quốc tế và thu hút vốn đầu tư nước ngoài, làm hệ thống tài chính và nền kinh tế quốc gia hoạt động thiếu lành mạnh, nhất là những quốc gia đang phát triển có sức đề kháng yếu, dễ bị tổn thương trước những tác động của hoạt động rửa tiền. So với quốc tế, hệ thống luật pháp về phòng chống rửa tiền (PCRT) tại Việt Nam hiện nay vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu và triển khai những bước khởi đầu. Công tác PCRT trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam mới được chú ý trong vài năm gần đây do vậy mặc dù năng lực và kinh nghiệm của cán bộ NHNN và NHTM về nghiệp vụ PCRT nói chung là tốt và đã đáp ứng được các yêu cầu cơ bản và nâng cao, nhưng năng lực và kinh nghiệm về nghiệp vụ PCRT trong lĩnh vực ngân hàng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh hiện nay.

Để PCRT trong lĩnh vực ngân hàng, bên cạnh những giải pháp như: đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rửa tiền; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống rửa

tiền; tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành trong phòng, chống rửa tiền thì cần tăng cường đào tạo nâng cao năng lực và kinh nghiệm PCRT cho cán bộ về công tác phòng, chống rửa tiền.

2. Rửa tiền và nguy cơ rửa tiền tại Việt Nam

Hiện nay, trên thế giới, có nhiều định nghĩa khác nhau về hoạt động rửa tiền. Tuy nhiên, hầu hết các quốc gia đều tán thành định nghĩa được sử dụng trong Công ước của Liên Hợp Quốc về chống buôn bán bất hợp pháp ma túy và các chất hướng thần (năm 1988) (Công ước Viên) và Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (năm 2000) (Công ước Palermo). Theo đó, rửa tiền được định nghĩa là sự chuyển hoá hoặc chuyển nhượng tài sản khi biết tài sản đó có nguồn gốc từ các hành vi phạm tội hoặc có nguồn gốc từ việc tham gia vào các hành vi phạm tội đó nhằm mục đích giấu giếm hoặc che đậy nguồn gốc phi pháp của tài sản cũng như tiếp tay cho bất kỳ cá nhân nào có dính líu đến việc thực hiện hành vi phạm tội nói trên để tránh cho người đó phải chịu những hậu quả pháp lý. Nói cách khác, rửa tiền là việc cố ý che giấu bản chất thực, nguồn gốc, địa điểm, việc định đoạt, sự chuyển dịch, các quyền liên quan đến tài sản hoặc quyền sở hữu tài sản khi biết rằng tài sản đó có được từ hành vi phạm tội hoặc hình thành từ việc tham gia vào hành vi phạm tội đó. Tại Việt Nam, Luật Phòng chống rửa tiền năm 2022 định nghĩa rửa tiền là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn

gốc của tài sản do phạm tội mà có. Tổng quát lại, mặc dù có nhiều định nghĩa khác nhau giữa các tổ chức, các quốc gia nhưng hầu hết đều nhất trí rửa tiền là hoạt động xử lý tài sản được hình thành từ các hành vi phạm tội nhằm che đậy nguồn gốc bất hợp pháp của chúng cũng như hợp pháp hóa những món lợi thu được một cách bất chính từ hành vi phạm tội.

Các nghiên cứu chỉ ra rằng các quốc gia đang phát triển, bao gồm cả Việt Nam là những quốc gia dễ bị tổn thương trước những tác động tiêu cực từ hoạt động rửa tiền (Aluko và Bagheri, 2012). Các tổ chức quốc tế cũng đánh giá rằng hoạt động rửa tiền là một trong những nguyên nhân gây bất ổn chính trị, làm suy giảm tăng trưởng kinh tế và là vấn đề được rất nhiều quốc gia quan tâm. Mohammed (2021) ước tính rằng mỗi năm có khoảng từ 300 đến 500 tỷ USD tiền bất hợp pháp chảy vào thị trường vốn quốc tế, nhưng nhiều cơ quan quốc tế ước tính con số này lớn hơn gấp nhiều lần. Theo một báo cáo của Văn phòng Liên hợp quốc về Ma túy và Tội phạm (UNODC), trong năm 2009, những kẻ tội phạm đã rửa khoảng 1,6 nghìn tỷ USD và 20% số đó đến từ buôn bán ma túy bất hợp pháp. Cơ quan này cho biết con số 1,6 nghìn tỷ USD này tương đương 2,7% GDP toàn cầu năm 2009, và có thể lên tới 4% trong những năm tiếp theo. Theo Ủy ban Châu Âu, các quốc gia thành viên hàng năm mất từ 2% - 2,5% tổng GDP của mình do tội phạm về thuế vì liên quan đến hoạt động rửa tiền (Mohammed, 2021). Không chỉ đối với

nền kinh tế, hoạt động rửa tiền gây xáo trộn hệ thống tài chính trong đó có ngành Ngân hàng. Idowu (2012) đã nghiên cứu các tác động của hoạt động rửa tiền tới kinh tế. Nghiên cứu chỉ ra rằng hoạt động rửa tiền có tác động tiêu cực đến hoạt động của các ngân hàng, giảm sút nguồn thu của chính phủ, tạo ra sự trì trệ trong tăng trưởng kinh tế và đe dọa sự ổn định chính trị cũng như an ninh nội bộ của một quốc gia. Đồng tình với quan điểm trên, Hendriyetty và Grewal (2017) nhận thấy hoạt động rửa tiền ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế và sự ổn định tài chính. Trong khi đó, Bartlett (2002) chỉ ra rằng hoạt động rửa tiền sẽ làm suy yếu hoạt động ngoại thương và dòng vốn dài hạn, từ đó có thể gây ra những tác động tiêu cực đến hệ thống tài chính và ngân hàng.

Việt Nam là một quốc gia hội tụ nhiều yếu tố thuận lợi cho hoạt động rửa tiền như nền kinh tế sử dụng nhiều tiền mặt, cần nhiều vốn đầu tư cho nền kinh tế đang phát triển, hệ thống pháp luật còn nhiều lỗ hổng và đặc biệt là luật PCRT tại Việt Nam còn chưa quy định chặt chẽ về quy trình PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn. Bên cạnh đó, hiện nay, trong quá trình hợp pháp hóa tiền, tài sản của tội phạm, các đối tượng rửa tiền thường lợi dụng hệ thống tài chính, ngân hàng nhằm che giấu các khoản lợi nhuận bất chính thông qua việc luân chuyển dòng tiền phi pháp liên tục trong hệ thống.

Theo báo cáo “Kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017” của NHNN Việt Nam

năm 2019, lĩnh vực ngân hàng đang có nguy cơ rửa tiền cao nhất với gần 90% tổng số báo cáo giao dịch đáng ngờ (STR) gửi đến Cục Phòng chống rửa tiền có liên quan đến lĩnh vực ngân hàng. Tuy phải thừa nhận rằng không phải tất cả các khoản tiền thu được bởi các tội phạm đều được đưa vào chu trình tẩy rửa tiền, nhưng điều này cũng cho thấy khả năng các loại tội phạm lựa chọn hệ thống ngân hàng là nơi hợp pháp hóa các khoản thu bất chính để biến những đồng “tiền bẩn” trên thành “tiền sạch” là cao hơn. Báo cáo chỉ ra rằng, nhìn vào những vụ đại án đã và đang bị điều tra về tội rửa tiền trong suốt thời gian

vừa qua và các số liệu về STR của Cục PCRT, có thể thấy, tham ô tài sản, đánh bạc và trốn thuế là nguyên nhân chính trong việc sử dụng lĩnh vực ngân hàng để rửa tiền. Các tội phạm thường sử dụng tài khoản ngân hàng dưới tên người khác để nhận và chuyển các khoản tiền có nguồn gốc bất hợp pháp nhằm che giấu nguồn tiền. Bên cạnh rủi ro rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng, NHNN Việt Nam cũng đánh giá rủi ro rửa tiền trong các lĩnh vực khác và có tới gần một nửa các lĩnh vực được đánh giá có rủi ro rửa tiền cao. Bảng 1 trình bày nguy cơ rửa tiền theo từng lĩnh vực tại Việt Nam.

Bảng 1: Nguy cơ rửa tiền theo từng lĩnh vực tại Việt Nam

Lĩnh vực		Nguy cơ rửa tiền
Ngân hàng		CAO
Bất động sản		CAO
Chứng khoán		TRUNG BÌNH
Kiều hối		TRUNG BÌNH
Casino/Sòng bạc		TRUNG BÌNH
Bảo hiểm		TRUNG BÌNH THẤP
Đại lý chuyển và thu đổi ngoại tệ	Kênh chuyển tiền chính thức	TRUNG BÌNH CAO
	Kênh chuyển tiền phi chính thức	CAO
Kế toán, kiểm toán		THẤP
Luật sư, công chứng		THẤP
Các tổ chức tài chính khác		THẤP

Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2019)

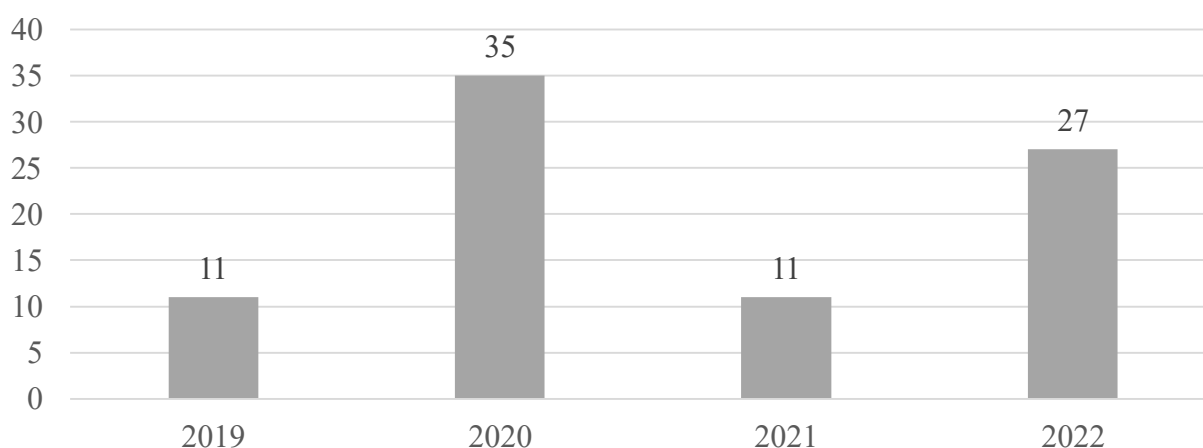
3. Đào tạo phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng

3.1. Số lượng, nội dung các khóa đào tạo phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng

Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng là đơn vị tương đương Tổng cục, trực thuộc NHNN Việt Nam, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý nhà nước đối với các

tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, phòng, chống rửa tiền, bảo hiểm tiền gửi; tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giám sát ngân hàng trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của NHNN; thực hiện phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN.

Trong những năm vừa qua, nhận thức được những rủi ro trên, Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng (CQTTGSNH), NHNN Việt Nam đã phối hợp với nhiều Bộ, Ngành, đơn vị để tổ chức nhiều khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực về PCRT dành cho các cán bộ ngành ngân hàng. Hình 1 thể hiện số lượng khóa học, đợt đào tạo về PCRT mà CQTTGSNH đã tổ chức trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2022.



Hình 1: Số lượng khóa học, đợt đào tạo về PCRT do CQTTGSNH tổ chức

Nguồn: Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng (2022)

Theo đó, trong năm 2019, CQTTGSNH đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 11 đợt đào tạo cho cán bộ, nhân viên của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Trong năm 2020, tình hình dịch COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp nên trong 06 tháng đầu năm công tác đào tạo theo hình thức truyền thống (đào tạo trực tiếp) phải tạm dừng triển khai. Tuy nhiên, từ tháng 7/2020, ngay khi dịch bệnh cơ bản được kiểm soát,

CQTTGSNH đã phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng và NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố triển khai được 35 khóa đào tạo cho hơn 3.300 cán bộ, nhân viên tại địa bàn các tỉnh thành phố trên toàn quốc và 01 lớp cho cán bộ các Bộ, Ngành với số lượng 27 học viên vào tháng 12/2020. Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp ở Việt Nam cũng như trên thế giới nên 08 tháng đầu năm công tác đào tạo phải tạm dừng triển khai. Để thích ứng với diễn biến dịch bệnh, từ cuối tháng

9/2021, trên cơ sở điều chỉnh hình thức, cách thức tổ chức triển khai đào tạo, CQTTGSNH đã phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng, các bộ ngành liên quan tổ chức 11 khóa đào tạo trực tuyến về PCRT/TTKB dành cho các cán bộ NHNN các tỉnh và các Bộ, Ngành. Đến

năm 2022, khi dịch bệnh đã được kiểm soát, CQTTGSNH đã phối hợp tích cực với các Bộ, Ngành cũng như Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng tổ chức 27 khóa học, lượt đào tạo dành cho các cán bộ NHNN và các Bộ, Ngành.

Bảng 2: Thống kê hoạt động đào tạo phòng chống rửa tiền của CQTTGSNH

Năm	Số khóa đào tạo	Cơ quan phối hợp	Nội dung, lĩnh vực đào tạo	Đối tượng đào tạo
2019	11	- Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Công an - Thanh tra Chính phủ	- PCRT trong lĩnh vực tư vấn pháp lý và công chứng - Đào tạo trong nội bộ Cơ quan TTGSNH - PCRT trong lĩnh vực chứng khoán - PCRT trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, sàn giao dịch bất động sản - PCRT trong lĩnh vực bảo hiểm	Cán bộ, nhân viên của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố
2020	35	- Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng - Văn phòng Bộ Công an - Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam	- Các vấn đề tổng quan về rửa tiền và tài trợ khủng bố - Công tác đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố; đánh giá đa phương và trách nhiệm của tổ chức báo cáo - Các phương pháp nhận biết khách hàng - Báo cáo giao dịch đáng ngờ và phát hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ	Nhân viên của các tổ chức tín dụng, cán bộ thanh tra NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố; đại diện các đơn vị công an; kế toán viên, kiểm toán viên
2021	11	- Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng - Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán – Bộ Tài chính - CQTTGSNH	- Nghĩa vụ và trách nhiệm phải triển khai của từng nhóm đối tượng báo cáo và trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo pháp luật PCRT/TTKB - Trách nhiệm của các tổ chức báo cáo trong việc rà soát, phát	Nhân viên của các tổ chức tín dụng, cán bộ thanh tra NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố; kế toán viên, kiểm toán viên

Năm	Số khóa đào tạo	Cơ quan phối hợp	Nội dung, lĩnh vực đào tạo	Đối tượng đào tạo
			hiện, báo cáo, cung cấp thông tin cho Cục Phòng, chống rửa tiền	
2022	27	- Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng	- Nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền - Đánh giá mức độ tổn thương về rửa tiền đối với lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm - Đánh giá rủi ro rửa tiền đối với pháp nhân, thỏa thuận pháp lý và chủ sở hữu hưởng lợi	Cán bộ, nhân viên của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố

Nguồn: Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng (2022)

Về cơ bản, hoạt động đào tạo PCRT tại Việt Nam hiện nay được tổ chức một cách thường xuyên, liên tục phần nào đã đáp ứng được nhu cầu đào tạo nâng cao năng lực PCRT của các cán bộ NHNN và các Bộ, Ngành. Tuy nhiên, hầu hết các khóa học hiện nay là về chủ đề nghiệp vụ PCRT nói chung chứ chưa đi sâu vào PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn. Theo điều 3, Nghị quyết số: 03/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao năm 2019 quy định: Tội phạm nguồn là tội phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự và tài sản có được từ tội phạm đó trở thành đối tượng của tội rửa tiền (ví dụ: Tội mua bán người; Tội buôn lậu; Tội thao túng thị trường chứng khoán; Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã; Tội gây ô nhiễm môi trường; Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm...). Bên cạnh đó, như đã đề cập ở trên, hoạt động rửa tiền ngày nay thường xuyên diễn ra trong hệ thống tài chính, ngân hàng

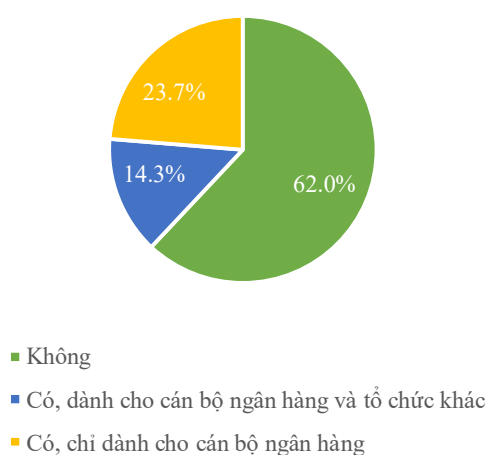
nhằm giúp các đối tượng rửa tiền có thể luân chuyển tiền với số lượng lớn và dễ dàng xóa dấu vết. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn thiếu các khóa đào tạo của các cơ quan chuyên trách về PCRT dành cho các cán bộ NHNN và các Bộ, Ngành.

3.2. Đánh giá về chương trình đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực Ngân hàng

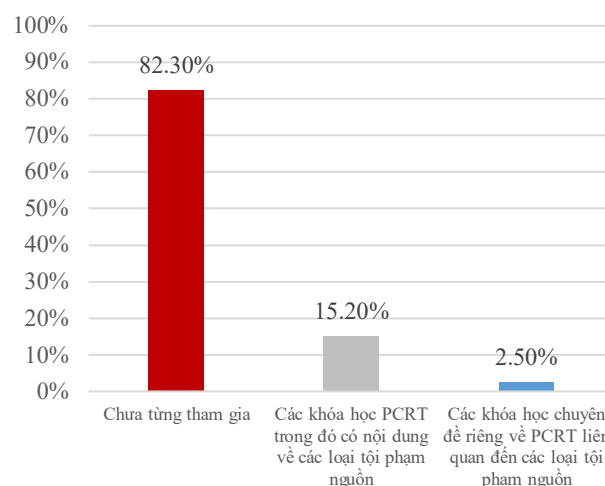
Theo báo cáo của CQTTGSNH cho biết, các khóa học về PCRT dành cho cán bộ NHTM được tổ chức định kỳ hàng năm bao gồm: (1) Đào tạo nội bộ về PCRT (2) Các khóa học do NHNN tổ chức (3) Các khóa học tại nước ngoài về nâng cao nghiệp vụ PCRT. Trong đó, NHNN Việt Nam và các NHTM Nhà nước thường tổ chức các khóa đào tạo tập trung và trực tiếp tại các chi nhánh, trong khi các NHTM Cổ phần thường lựa chọn hình thức đào tạo trực tuyến thông qua việc tải các tài liệu học tập lên các nền tảng hỗ trợ đào tạo nhưng tất cả mới chỉ dừng lại ở

hoạt động PCRT nói chung chứ chưa đi sâu chi tiết vào PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn.

Hình 2: Các chương trình đào tạo về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn tại các NHTM



Hình 3: Hiện trạng tham gia khóa học về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn của cán bộ, nhân viên NHTM



Nguồn: Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng (2022)

Theo kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu thuộc CQTTGSNH, các cán bộ, nhân viên NHTM và cán bộ NHNN đã được đào tạo các nghiệp vụ về PCRT nói chung nhưng chưa được đào tạo chuyên sâu về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn. Theo đó, hơn 62% cán bộ NHTM tham gia khảo sát cho biết đơn vị mình đang công tác không tổ chức các chương trình đào tạo về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn cũng như hầu hết người tham gia khảo sát chưa từng tham gia các khóa học nhằm nâng cao nhận thức về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn của bất kỳ đơn vị nào (Ngân hàng Nhà nước; Bộ Công an, Hải quan và cơ quan nhà nước khác; các tổ chức tài chính, các tổ chức quốc tế...). Do đó, mặc dù năng lực và kinh nghiệm của cán bộ NHNN và NHTM về nghiệp vụ

PCRT nói chung là tốt và đã đáp ứng được các yêu cầu cơ bản và nâng cao, nhưng năng lực và kinh nghiệm về nghiệp vụ PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn còn thấp vì các nguyên nhân sau: Thứ nhất, cho đến nay, pháp luật Việt Nam chưa có quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác PCRT trong một số loại hình tội phạm nguồn riêng biệt như buôn bán trái pháp luật (động vật hoang dã) ĐVHD, tài trợ khủng bố, tội bắt cóc con tin...; Thứ hai, PCRT liên quan đến một số loại tội phạm nguồn là một khía cạnh còn mới lạ. Ví dụ, năm 2022 mới là năm đầu tiên Việt Nam đánh giá rủi ro rửa tiền về tội phạm môi trường trong đó có buôn bán trái pháp luật ĐVHD; Thứ ba, các khóa đào tạo, bồi dưỡng về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn còn rất hạn chế tại Việt Nam cũng như nội dung

đào tạo về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn chưa được đưa vào bài giảng về PCRT, các khóa đào tạo chuyên sâu về vấn đề này cũng chưa được triển khai tại NHNN hay các NHTM.

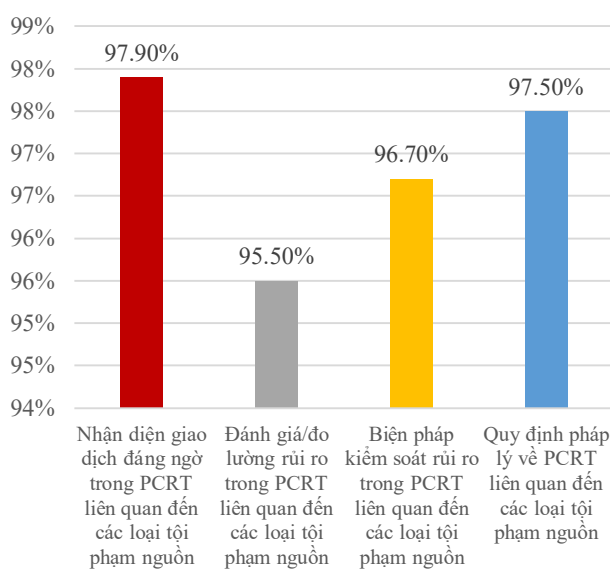
3.3. Đánh giá về nhu cầu đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng

Về nhu cầu đào tạo, nhằm nâng cao năng lực về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn, phần lớn các cán bộ ngành Ngân hàng mong muốn được học các nội dung về: (1) Nhận diện giao dịch đáng ngờ trong PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn; (2) Quy định pháp lý về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn; (3) Biện pháp kiểm soát rủi ro trong PCRT liên quan đến các loại tội

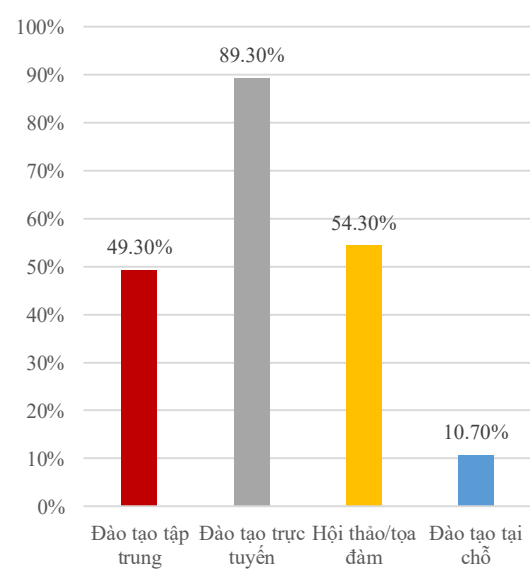
phạm nguồn; và (4) Đánh giá/đo lường rủi ro trong PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn. Bên cạnh đó, các cán bộ cũng muốn nâng cao kiến thức thông qua các khóa học về các thông lệ quốc tế, kinh nghiệm của một số quốc gia về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn cũng như ứng dụng công nghệ trong phát hiện dấu hiệu đáng ngờ về rửa tiền liên quan đến các loại tội phạm nguồn.

Về hình thức đào tạo, theo báo cáo của nhóm nghiên cứu CQTTGSNH phần lớn các ý kiến phản hồi đề xuất nhu cầu đào tạo theo hình thức khóa học trực tuyến, đào tạo tập trung hoặc tổ chức các hội thảo, tọa đàm ngắn hạn (từ 01 đến 03 ngày chiếm 97.2%) với tần suất 1-2 lần/năm (90%) hoặc cập nhật khi có mô hình rửa tiền mới.

Hình 4: Nhu cầu đào tạo về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn tại các NHTM



Hình 5: Nhu cầu về hình thức đào tạo PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn của cán bộ NHTM



Nguồn: Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng (2022)

4. Giải pháp tăng cường đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống rửa tiền trong bối cảnh hiện nay

Nhằm tăng cường đào tạo nâng cao năng lực về PCRT cho các cán bộ NHNN và các Bộ, Ngành liên quan đến các loại tội phạm nguồn, bài viết đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, các NHTM cần tăng cường đào tạo nâng cao nhận thức về PCRT liên quan tới các loại tội phạm nguồn. Nội dung đào tạo bao gồm: (1) Giới thiệu tổng quan về các loại tội phạm nguồn tại Việt Nam; (2) Nhận diện giao dịch ngân hàng đáng ngờ trong PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn; (3) Quy định pháp lý về PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn; (4) Tình hình thực tế và biện pháp xử lý. Đối tượng đào tạo là các nhân viên mới có nghiệp vụ liên quan tới giao dịch của khách hàng, các nhân viên chuyên trách về PCRT. Các nhân viên thuộc đối tượng phải đào tạo cần có chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo để được làm việc chính thức tại ngân hàng. Thời gian đào tạo tối đa 03 ngày với tần suất cập nhật 1 năm/1 lần hoặc cập nhật khi có hình thức rửa tiền mới dưới hình thức đào tạo tập trung.

Thứ hai, NHNN Việt Nam cần thường xuyên đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho các cán bộ NHNN và các Bộ, Ngành có hoạt động tác nghiệp liên quan tới PCRT nói chung và PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn nói riêng. Hoạt động đào tạo cần được thiết kế riêng biệt: đào tạo nhân viên mới và đào tạo

nâng cao trình độ. Yêu cầu về bằng cấp chứng chỉ để có thể tác nghiệp cũng cần được quy định rõ như đối với các cán bộ tại NHTM.

Thứ ba, các đơn vị có liên quan tới hoạt động PCRT xây dựng cơ chế để tạo điều kiện tham gia chung các chương trình đào tạo giữa các bên. Trên thực tế, hoạt động đào tạo cho cán bộ hiện tại chủ yếu thực hiện theo ngành dọc, NHTM tự đào tạo cho cán bộ ngân hàng mình, NHNN đào tạo cho cán bộ NHNN. Công tác đào tạo sẽ đạt kết quả cao hơn nếu như các cán bộ có thể được tham gia các khóa đào tạo của đơn vị khác để mở rộng hiểu biết nghiệp vụ.

Thứ tư, các đơn vị tham gia đào tạo PCRT cần đa dạng hoá các hình thức đào tạo như tập trung, trực tuyến, thông qua tập huấn, hội thảo/tọa đàm trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để cán bộ, nhân viên ngân hàng có thể tự đào tạo.

Thứ năm, các đơn vị chịu trách nhiệm thiết kế và tổ chức khóa học cần xây dựng và nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên của các khoá đào tạo, đặc biệt là các giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy tại các NHTM. Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là cán bộ, công chức của các Bộ, ngành phụ trách công tác PCRT như Bộ Công an, Bộ Tài chính,..

Thứ sáu, cần tích cực mời các chuyên gia trong lĩnh vực PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn đến tham gia chia sẻ, trao đổi thêm tại các khóa học nhằm giúp học viên có được những kiến thức cụ thể hơn trong lĩnh vực này. Các cán bộ Công

an, Hải quan có chuyên môn cao có thể tham gia chia sẻ về các vụ việc, mảnh khóc của các loại tội phạm nguồn trong khi các cán bộ của Cục PCRT có thể chia sẻ về nghiệp vụ PCRT liên quan đến các loại tội phạm nguồn.

5. Kết luận

Ngân hàng là lĩnh vực được đánh giá tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro rửa tiền. Các hoạt động thanh toán ngân hàng được nhận định tiềm ẩn rủi ro rửa tiền cao có thể kể đến chuyển tiền/thanh toán; thanh toán quốc tế/tài trợ thương mại; các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số... NHNN và các NHTM Việt Nam hiện nay cũng đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng chương trình và tổ chức các khoá đào tạo về PCRT như: Nghiệp vụ phòng, chống

rửa tiền; Đánh giá mức độ tổn thương về rửa tiền đối với lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm; Đánh giá rủi ro rửa tiền đối với pháp nhân, thỏa thuận pháp lý và chủ sở hữu hưởng lợi; Nghĩa vụ và trách nhiệm phải triển khai của từng nhóm đối tượng báo cáo và trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo pháp luật PCRT/TTKB,... Tuy nhiên, công tác đào tạo về PCRT vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu và nội dung đào tạo, do đó gây ra nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện PCRT. Vì vậy, để nâng cao năng lực PCRT trong lĩnh vực ngân hàng, bài viết đã đề xuất một số giải pháp tăng cường đào tạo nâng cao năng lực PCRT cho cán bộ, nhân viên ngân hàng trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aluko, A., & Bagheri, M. (2012). The impact of money laundering on economic and financial stability and on political development in developing countries: The case of Nigeria. *Journal of Money Laundering Control*, 15(4), 442-457.
2. Bartlett, B. L. (2002). The negative effects of money laundering on economic development. *Platypus Magazine*, (77), 18-23.
3. Hendriyetty, N., & Grewal, B. S. (2017). Macroeconomics of money laundering: effects and measurements. *Journal of Financial Crime*, 24(1), 65-81.
4. Idowu, A. (2012). Anti-money laundering policy and its effects on bank performance on Nigeria Dept. of Management and Accounting Faculty of Management Sciences. *Global Journal of Management and Business Research*, 12, 17.
5. Liên Hợp Quốc (1988). Công ước Liên Hợp Quốc về chống buôn bán bất hợp pháp các chất ma tuý và chất hướng thần năm 1988 (Công ước Viên).
6. Liên Hợp Quốc (2000). Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia năm 2000 (Công ước Palermo).
7. Mohammed, S. A. S. (2021). Money laundering in selected emerging economies: is there a role for banks?. *Journal of Money Laundering Control*, 24(1), 102-110.
8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2019). Báo cáo kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017.
9. Quốc hội (2012). Luật Phòng, chống rửa tiền, số 07/2012/QH13, ban hành ngày 18 tháng 6 năm 2012.